

MỤC TIÊU GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BÉ ĐẾN TRƯỜNG MẦM NON

Thực hiện trong 3 tuần: Từ ngày 11/9/2023 đến 29/09/2023

MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
I. Giáo dục phát triển thể chất:		
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
<i>Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.</i>		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Trẻ trai: + Cân nặng: 12,7 - 21,2 kg + Chiều cao: 94,9cm - 111,7cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 12,3 - 21,5 kg + Chiều cao: 94,1cm - 111,3cm.:	- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng. - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ. - Tập các bài tập thể dục thường xuyên. - Cân đo và khám sức khỏe định kỳ. - Nhận biết trẻ béo phì và suy dinh dưỡng. Tìm ra nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng. - Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng.	-Thể dục sáng Cô cân đo theo dõi trẻ lần 1 bằng biểu đồ tăng trưởng Mọi lúc mọi nơi cô nhắc trẻ ăn uống đủ chất
MT5. Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo....	- Tập rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, súc miệng - Lồng, tháo tất, đi dầy - Mặc, cởi quần, áo... - Xếp dép trước khi đi ngủ - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - GDKNS: Tập tháo tất, dầy; tập đi tất, đi dầy. - Steam: Tập cởi quần, áo	- HĐ vệ sinh: + Làm quen cách lau mặt. + Tập rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác. - HĐNT: Trải nghiệm nhặt lá cây

MT6. Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	- Cầm bát thìa đúng cách. - Tự xúc ăn không làm rơi vãi, đổ thức ăn.	- HD giờ ăn: + Trẻ ngồi ăn đúng cách, tự xúc cơm không làm rơi vãi thức ăn. + Lấy cốc và sử dụng cốc đúng cách đúng ký hiệu của mình
Phát triển vận động		
MT12. Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước; Bước sang ngang; Ngồi xổm, đứng lên;BAT tại chỗ + Co duỗi chân	- HD thể dục sáng: Trẻ tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - HD học: Môn học giáo dục phát triển thể chất: Tập theo cô các động tác khởi động và bài tập phát triển chung.
MT13. Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi, chạy	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Thực hành các bài tập trong một số giờ chơi ở các khu vực trên sân trường - Trò chơi theo phương pháp Steam: Thi xem ai nhanh...	- HD học: + Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD: Mèo đuổi chuột - HD chơi: + Bóng tròn to, mèo đuổi chuột
MT16. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Phát triển tố chất nhanh, mạnh, khéo của trẻ khi thực hiện bài tập + BAT tại chỗ	+ BAT tại chỗ + Bò theo hướng thẳng

	+ Bò theo hướng thẳng	- HĐC: TCVĐ: - tung bóng ; mèo đuổi chuột
MT 17. Trẻ biết thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay, gập đan ngón tay vào nhau :	- Chú ý và thực hiện các vận động: + Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan tết	- HĐ thể dục sáng: Trẻ tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
Lĩnh vực phát triển nhận thức:		
Khám phá khoa học		
MT24. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- HĐ chơi: Trẻ biết sử dụng đúng một số đồ chơi ở các góc. + Xem tranh hoặc xem video về một số đồ chơi của lớp.
Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT33. Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết gọi tên các hình và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình học để lắp ghép.	- HĐ học: Làm quen với toán + Nhận biết và gọi tên hình vuông, hình tròn. - HĐ chơi: Trẻ nhận biết, gọi tên, chơi các trò chơi với hình vuông, hình chữ nhật ở góc học tập. - Dạo chơi trong trường để xem các khu vực trong nhà trường
Khám phá xã hội		
MT37: Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	Tên lớp; tên và công việc của cô giáo; tên các bạn; đồ dùng, đồ chơi của lớp; các hoạt động của trẻ ở trường - Trường mầm non của bé - Trường bé có gì - Lớp học thân yêu - Ở trường bé làm gì - Một ngày ở trường của bé	- HĐ học: Khám phá xã hội. + Trường mầm non của bé + Lớp học thân yêu - HĐ chơi: Trẻ được biết tên trường, lớp qua cách giới thiệu chủ đề chơi của cô và các bạn

MT39: Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Tên gọi, một số hoạt động nổi bật và ý nghĩa của ngày khai giảng, ngày tết trung thu.	- HĐ chơi: Trẻ được đóng vai chơi mẹ con chuẩn bị cỗ trung thu.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:		
MT42. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc - Đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non: Cầu trượt, bập bênh...	- HĐ ngoài trời : Một số đồ chơi trong trường mầm non như cầu trượt , bập bênh
MT43. Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	Trả lời và đặt các câu hỏi: “Ai?”, “Cái gì?”, “Ở đâu?”, “Khi nào?”	Mọi lúc mọi nơi
MT44. Trẻ nói rõ các tiếng; nói đủ nghe, không nói lí nhí.	Phát âm các tiếng của Tiếng Việt	Mọi lúc mọi nơi
MT48. Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa”...trong giao tiếp	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	- HĐ/ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày. - HĐ chơi: Đóng vai theo chủ đề: “Cô giáo”, “Người bán hàng”, “Mẹ con”.
MT49. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Nghe và đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...trong độ tuổi .	- HĐ học: Đọc bài thơ + Bạn mới - HĐ chơi: Nghe bài thơ về trường, lớp MG sưu tầm.
MT51. Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	- HĐ học: + Ai tài giỏi hơn , Món quà của cô giáo
Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội		

MT55. Trẻ nói được điều bé thích, không thích	Những điều bé thích, không thích: Thích đến lớp không, thích bạn nào, thích món ăn gì...	Mọi lúc mọi nơi cô trò chuyện với trẻ về những điều trẻ thích và không thích
MT56. Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Chơi hòa thuận với bạn - Chờ đến lượt - Tham gia các hoạt động: Chơi các trò chơi, hoạt động học, thực hiện bài tập, hoạt động lao động, vui chơi dã ngoại, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân... - Lao động tự phục vụ và công việc được giao: Xếp cát gỏi, xếp cát ghế, xếp khăn, xếp đồ chơi, chia giấy vẽ...	- HĐ/ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày. - HĐ chơi: Ở các góc chơi trong lớp học, thỏa thuận vai chơi với bạn. - HĐNT: Giao lưu trò chơi dân gian, nhảy aerobic
MT63. Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp	Một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cát đồ chơi; không tranh giành đồ chơi; để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; vâng lời cô giáo...	- HĐ/ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày. - HĐ chơi: Chơi xong xếp cát đồ chơi đúng nơi quy định. + Hoạt động góc: * Góc đóng vai: Người bán hàng, cấp dưỡng, bác sỹ, cô giáo..... * Góc sách – truyện: Trẻ xem tranh, sách, theo chủ đề. * Góc khoa học và toán: Ngồi nhà toán học, bé cùng khám phá, chơi thả hình. * Góc âm nhạc-tạo hình: Tô màu, nặn đu quay, cầu trượt hát múa theo chủ đề..... * Góc XD-LG: Xây dựng trường mầm non, lắp ghép đồ chơi, đồ dùng. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc rau và cây cảnh.

MT67. Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối - Tiết kiệm điện nước - Giữ gìn vệ sinh môi trường - Phân loại rác theo hướng dẫn của người lớn, bỏ rác đúng nơi quy định - GDKNS: Nhặt, phân loại rác; bỏ rác đúng nơi quy định...	Hoạt động ngoài trời : Hướng dẫn trẻ nhặt lá cây, rác bỏ đúng nơi quy định Mọi lúc mọi nơi hướng dẫn trẻ nhặt , phân loại và bỏ rác đúng nơi quy định
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	Mọi lúc mọi nơi cô mở cho trẻ nghe một số bài hát trong chủ đề chủ điểm cũng như các bài hát dân ca
71.Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ,vận động theo ý thích...)	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	<i>* Dạy hát (TT)</i> Chiếc đèn ông sao + <i>TCÂN theo pp steam</i>: Thi xem ai nhanh <i>* VĐTN sử dụng bộ gõ cơ thể</i>: Cháu đi mẫu giáo NH: Ngày đầu tiên đi học <i>* Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề</i>: “Chiếc đèn ông sao”, “Cháu đi mẫu giáo”, thơ “Bạn mới” NH: Ngày đầu tiên đi học TCAN: Tai ai tinh - HĐ chơi: Trẻ được hát múa theo chủ đề ở góc âm nhạc
MT72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản	- HĐ chơi: Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng ban đầu như xoay tròn ấn dẹt đất nặn tô màu để tạo ra một số sản phẩm theo ý thích.

	- Tô màu đèn lồng, bóng bay, đu quay, con đường tới trường...	- HĐ học: tạo hình. + Tô màu đu quay. + Tô màu chùm bóng bay
MT73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng xé, dán để tạo ra sản phẩm đơn giản. Steam: Làm đèn trung thu	- HĐH: Dán bập bênh - Mọi lúc mọi nơi - Hoạt động học tạo hình

